TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:85a/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 30/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đô
2. Bà Lê Thị Kiều Thu

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Bạch Hoàng Hùng - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Bà Cao Thị Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 442/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con* " theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/7/2022, quyết định hoãn phiên tòa số 245/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12/8/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Hoàng A, sinh năm 1985 (có mặt)
Nơi cư trú: khu phố M, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.
2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1987 (vắng mặt)
Nơi cư trú: khu phố M, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* **Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Trần Hoàng A trình bày:**

Ông Trần Hoàng A và bà Nguyễn Thị Thanh H đăng ký kết hôn vào năm 2014 tại Ủy ban nhân dân (UBND) phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận số 101 ngày 03/7/2014. Quá trình Vợ chồng chung sống hay phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Đầu năm 2022 vợ chồng hay phát sinh mâu thuẫn trầm trọng nên ly thân. Mặc dù hai bên đã rất cố gắng nhưng ông A xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không đạt được nên xin ly hôn .

Về con: có 1 con là Trần Minh K, sinh ngày 10/9/2014. Ông A yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

*** Bị đơn Bà Nguyễn Thị Thanh H vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa phát biểu: Đối với Thẩm phán, Thư ký Tòa án từ khi thụ lý đến khi xét xử thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) thể hiện sự vô tư khách quan khi xét xử. Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng. Về nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Hoàng A về việc ly hôn bà Nguyễn Thị Thanh H. Về con: giao con cho ông A trực tiếp nuôi dưỡng. Ông A không yêu cầu cấp dưỡng nên không xét. Các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa cũng như căn cứ vào kết quả tranh trụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H có nơi cư trú tại khu phố M, phường Đ , thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ vào khoản 01 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 01 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu khởi kiện về việc giải quyết ly hôn của ông A thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

[2] Tại phiên tòa, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H vắng mặt đến lần thứ hai, do đó, hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 02 Điều 227, khoản 03 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn, HĐXX thấy rằng: ông Trần Hoàng A và bà Nguyễn Thị Thanh H đăng kí kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 101, quyển số 1/2014 ngày 03/7/2014 của UBND phường Đức Long nên quan hệ hôn nhân của ông A và bà H là hợp pháp. Ông Trần Hoàng A khởi kiện yêu cầu ly hôn nhưng bà Nguyễn Thị Thanh H vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Theo qui định của Luật hôn nhân và gia đình, vợ chồng có nghĩa vụ chung sống với nhau. Theo lời khai của nguyên đơn cũng như xác minh của Tòa án đã thể hiện vợ chồng ông A, bà H đã có thời gian không chung sống bên nhau. Do đó thực tế cuộc sống hôn nhân của ông A, bà H không còn hạnh phúc, các đương sự đã cố tình bỏ mặc, không quan tâm đến nhau nữa. HĐXX nhận thấy tình trạng hôn nhân của các đương sự thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, để đảm bảo quyền lợi và ổn định cuộc sống cho các bên, HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông A. Ông A được ly hôn bà H.

[4] Về con, có 01 con là Trần Minh K, sinh ngày 10/9/2014. Hiện nay ông A đang nuôi con Trần Minh K, nên HĐXX giao con cho ông A trực tiếp nuôi dưỡng. Ông A không yêu cầu cấp dưỡng nên HĐXX không xét.

[5] Về tài sản và nợ: Ông A, bà H không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 04 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Trần Hoàng A phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

**** Căn cứ:***

- khoản 01 Điều 28, khoản 01 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 02 Điều 227, khoản 03 Điều 228, Điều 266 Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

****Tuyên xử***: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc ly hôn, nuôi con của ông Trần Hoàng A như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Trần Hoàng A ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh H. Quan hệ hôn nhân giữa ông Trần Hoàng A và bà Nguyễn Thị Thanh H chấm dứt kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- *Về con*: giao con Trần Minh K, sinh ngày 10/9/2014 cho ông Trần Hoàng A trực tiếp nuôi dưỡng. Ông A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Hoàng A và bà Nguyễn Thị Thanh H có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung sau khi ly hôn. Ông Trần Hoàng A không được ngăn cản bà Nguyễn Thị Thanh H trong việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục các con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, nợ : các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Trần Hoàng A phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc giải quyết ly hôn. Ông A đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí do

Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Phan Thiết thu theo biên lai số 0009832 ngày 22/6/2022 được chuyển sang án phí.

Quyền kháng cáo bản án của các đương sự là 15 ngày, đối với ông Trần Hoàng A tính từ ngày tuyên án (30/8/2022), đối với bà Nguyễn Thị Thanh H tính từ này nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- *Các đương sự*;
- *VKSND Tp. Phan Thiết;*
- *Chi cục THADS Tp.Phan Thiết;*
- *Cổng TTĐT TAND tối cao.*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn .*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã kí
Nguyễn Lê Phương